

Số: 148 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021- 2030

Căn cứ quy định tại Điều 40 Luật Thanh niên số 57/2020/QH14; Khoản 7 Mục IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại Văn bản số 906-CV/VPTU ngày 01/11/2021 của Văn phòng Thành ủy và chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030 tại Văn bản số 57/HĐND-VHXXH ngày 31/3/2022 của Thường trực HĐND Thành phố.

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng Nghị quyết HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng Dự thảo Nghị quyết trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022, đảm bảo chất lượng về nội dung, đúng tiến độ nhằm thực hiện đầy đủ các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2030, góp phần phát huy vai trò của thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên để xây dựng Nghị quyết HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030 có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố.

- Phân công rõ trách nhiệm các sở, ban ngành, đoàn thể; UBND quận, huyện, thị xã trong việc xây dựng Đề án, Dự án; đề xuất cơ chế, chính sách, để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên của Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 5120/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Thành phố).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng các Đề án, Dự án phát triển thanh niên

a) Các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội, UBND quận, huyện, thị xã tiến hành khảo sát, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số 5528/QĐ-UBND ngày 29/11/2012 của UBND Thành phố).

Căn cứ các quy định của pháp luật; các mục tiêu, chỉ tiêu được xác định trong Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2030 và Kế hoạch thực hiện Chương trình (Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND Thành phố) : Xây dựng đề cương Đề án, Dự án triển khai thực hiện (trong đó đánh giá sơ bộ kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020; xác định sơ bộ lộ trình, kế hoạch, giải pháp; đề xuất cơ chế chính sách, khái toán kinh phí cần thiết để triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu được giao), gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Thời gian hoàn thành trước ngày 20/6/2022.

b) Sở Nội vụ tổng hợp đề cương báo cáo của các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội, UBND quận, huyện, thị xã, thông qua Tổ công tác của UBND Thành phố, báo cáo xin chủ trương, chỉ đạo của UBND Thành phố.

Thời gian hoàn thành trước ngày 10/7/2022.

c) Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội, UBND quận, huyện, thị xã dự thảo Đề án, Dự án triển khai thực hiện với nội dung cơ bản như sau:

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020 (Trong đó nêu rõ việc chỉ đạo triển khai, các giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện, những kết quả đạt được, những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm...).

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện; đánh giá tác động khi triển khai Đề án, Dự án; đề xuất cơ chế chính sách, mức kinh phí cần thiết để triển khai Đề án, Dự án.

Các cơ quan, đơn vị gửi dự thảo Đề án, Dự án xin ý kiến thống nhất của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; sau đó hoàn chỉnh Đề án, Dự án gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Thời gian hoàn thành trước ngày 30/8/2022.

2. Xây dựng Dự thảo Nghị quyết

a) Sở Nội vụ tổng hợp hồ sơ, tài liệu của các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội; UBND quận, huyện, thị xã; xây dựng dự thảo Nghị quyết, xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Tổ công tác của UBND Thành phố thực hiện khảo sát một số mô hình, tổ chức các hội nghị, hội thảo xin ý kiến các cơ quan, các nhà khoa học.

b) Sở Nội vụ có văn bản xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết và thực hiện các trình tự, thủ tục về xây dựng và ban hành Văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/10/2022.

3. UBND Thành phố và các Ban của HĐND Thành phố cho ý kiến hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết; Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy.

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/11/2022.

4. UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp HĐND Thành phố tháng 12/2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND Thành phố chủ trì, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch, thành lập Tổ công tác để chỉ đạo xây dựng Dự thảo Nghị quyết.

2. Sở Nội vụ: Là đầu mối tổng hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng Đề án, Dự án để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030. Xây dựng lịch trình làm việc của Tổ công tác, tham mưu UBND thành phố xây dựng Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố; thực hiện các trình tự, thủ tục về ban hành văn bản quy phạm pháp luật khi xây dựng dự thảo Nghị quyết.

3. Sở Tư pháp: Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã hoàn thiện hồ sơ Đề án, Dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thị xã tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí nguồn kinh phí đầu tư phù hợp để triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiệu quả, thống nhất, phù hợp với nhu cầu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

5. Các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội: Thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 mục II của Kế hoạch; khi cần thiết, hướng dẫn UBND quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với định hướng công tác của ngành, lĩnh vực.

6. UBND quận, huyện, thị xã: Thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 mục II của Kế hoạch trên địa bàn; khi cần thiết, xin ý kiến hướng dẫn của các cơ quan thành phố có liên quan để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất về ngành, lĩnh vực.

Trên đây là Kế hoạch của UBND Thành phố về xây dựng Nghị quyết HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021- 2030. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu được giao khẩn trương tổ chức thực hiện.

Quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xử lý kịp thời./.

(Có phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (đề B/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố (đề B/c);
- PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Thành đoàn Hà Nội;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô;
- Công an Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- VP UBND TP: PCVP Võ Tuấn Anh, NC;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn



PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ xây dựng Đề án, Dự án

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố)

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Chương trình phát triển thanh niên Thành phố | | | | | | |
| I. Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên | | | | | | |
| 1. | - Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; | Các sở, ban, ngành, Thành đoàn Hà Nội và UBND các quận, huyện, thị xã | Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2. | - Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh; | Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Công an Thành phố | Sở Tư pháp; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 3. | - Đến năm 2030, 100% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng. | Sở Tư pháp | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc; Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội; Thành đoàn Hà Nội; | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố. | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | | | UBND các quận, huyện, thị xã | | | |
| II. Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo | | | | | | |
| 1 | - Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm; | Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Tư pháp; Thành đoàn Hà Nội | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2 | - Đến năm 2030, 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt trình độ trung học cơ sở. | Sở Giáo dục và Đào tạo | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 3 | - Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020). | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 4 | - Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là | | | | | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%. | Sở Tư pháp | Ban Dân tộc; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| III. Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao | | | | | | |
| 1 | - Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số; | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Ngoại vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Thành đoàn Hà Nội | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2 | - Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp; | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo | Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 3 | - Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo | | | | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | nghiệp và việc làm; 70% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 800.000 thanh niên được giải quyết việc làm; | dục và Đào tạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của mỗi sở | Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 4 | - Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 4% ; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 4%; | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 5 | - Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phân đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch. | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; | Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Công an Thành phố; Ban Dân tộc; Thành đoàn Hà Nội; UBND quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| IV. Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên | | | | | | |
| 1 | - Hằng năm, trên 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tinh dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%); | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của mỗi sở | Sở Y tế; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2 | - Hằng năm, trên 90% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tinh dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ | Sở Y tế | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | sinh sản; | | | | | |
| 3 | - Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ. | Sở Y tế | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thành đoàn Hà Nội; Liên đoàn Lao động Việt Nam thành phố Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| V. Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên | | | | | | |
| 1 | - Hằng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú; | Sở Văn hóa và Thể thao | Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Du lịch; Ban Dân tộc; Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2 | - Đến năm 2030, ít nhất 60% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số. | Sở Thông tin và Truyền thông | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Công an Thành phố; Thành đoàn Hà Nội; UBND các quận, huyện, | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | | | thị xã; các cơ quan, tổ chức liên quan | | | |
| VI. Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc | | | | | | |
| 1 | - Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ; | Bộ Tư lệnh Thủ đô TP Hà Nội | Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 2 | - Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý; | Sở Nội vụ | Ban Tổ chức Thành ủy; sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |
| 3 | - Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên thành phố Hà Nội, Hội Sinh viên thành phố Hà Nội các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát | Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội | Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Công an Thành phố; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ | Thực hiện theo khoản 1 Mục II của Kế hoạch | Tháng 8/2022 | |

| TT | Mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành xây dựng Đề án, Dự án | Khái toán kinh phí thực hiện |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------|----------|--------------------------------------------|------------------------------|
| | triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia. | | chức liên quan | | | |
| Các mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký đề xuất theo đặc thù của ngành và tình hình thực tế của Thủ đô | | | | | | |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |
| 6 | | | | | | |
| 7 | | | | | | |
| 8 | | | | | | |
| 9 | | | | | | |
| 10 | | | | | | |